

Số: 29/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 16/09/2019

V/v: Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tích

Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội: Không tham gia phiên tòa. Công văn số 383/CV – VKS ngày 30/8/2019.

Ngày 16 tháng 09 năm 2019 Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 120/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 06 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2019/QĐXX –ST ngày 15 tháng 08 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2019/QĐST – DS ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị G** - sinh năm 1997.

Trú tại : Thôn C Đ, C K, Th O, TP. Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Bùi Văn V** - sinh năm 1991.

Quê quán: Xóm Kh, S Th, K B, Hòa Bình.

Trú tại : Thôn C Đ, C K, Th O, TP. Hà Nội.

Tại phiên tòa vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn và tại bản tự khai, nguyên đơn là Chị Nguyễn Thị G trình bày: Chị Nguyễn Thị G và anh Bùi Văn V trước khi kết hôn có tìm hiểu, hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã C K vào ngày 24/12/2015.

Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn là do anh V thường xuyên chơi cờ bạc nên chị G không thể chịu đựng được. Vợ chồng đã sống ly thân, nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn tình cảm gì đề nghị được ly hôn.

Về con chung: vợ chồng có một con chung là cháu Bùi Anh T, sinh ngày 18/3/2015 khi ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh V đóng góp nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có

Công nợ: Vợ chồng không có

Công sức: Không có.

Anh Bùi Văn V vắng mặt. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản theo đúng trình tự tố tụng dân sự:

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị G vẫn trình bày quan điểm như trên và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho ly hôn.

Anh Bùi Văn V vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị G có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Th O, Thành phố Hà Nội giải quyết việc Ly hôn với anh Bùi Văn V.

Theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th O.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị G và anh Bùi Văn V trước khi cưới có tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã C K, Th O, TP. Hà Nội ngày 24/12/2015. Việc kết hôn giữa hai anh chị hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Xét về quá trình chung sống vợ chồng thường bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra. Vợ chồng đã có thời gian sống ly thân.

Xét Mâu thuẫn vợ chồng là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài do mục đích hôn nhân của hai người không đạt được cần xử cho ly hôn.

[3] Về con chung: Giao cháu Bùi Anh T, sinh ngày 18/3/2015 cho chị Nguyễn Thị G nuôi con

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cho anh Bùi Văn V

Anh V có quyền đi lại thăm hỏi con chung. Không ai được ngăn cản.

[4] Tài sản chung: Công nợ chung ; công sức đóng góp : Anh V vắng mặt nên không xem xét trong cụ án này.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, pháp lệnh về án phí lệ phí Tòa án. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều: 51; 53, 56, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chị Nguyễn Thị G được ly hôn anh Bùi Văn V.

Về con chung: Giao cháu Bùi Anh T, sinh ngày 18/3/2015 cho chị Nguyễn Thị G nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cho anh V. Anh V có quyền đi lại thăm hỏi con chung. Không ai được ngăn cản.

Tài sản chung: Công nợ chung, công sức : Anh V vắng mặt nên không xem xét trong cụ án này

Về án phí: Chị Nguyễn Thị G phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 01734 ngày 19/06/2019 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Th O, Thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn, có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn anh Bùi Văn V vắng mặt, có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú, tại trụ sở UBND xã C K, huyện Th O nơi bị đơn cư trú và tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th O, thành phố Hà Nội.

Nơi nhận:

- *Toà án ND Thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát ND huyện Th O;*
- *Cơ quan cấp đăng ký kết hôn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Bá Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bá Thắng